

Số: 44/2025/QĐST- HNGĐ

Triệu Sơn, ngày 16 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 142/2024/TLST - VDS ngày 29 tháng 10 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

- Chị Trần Thị K, sinh năm: 2003

Địa chỉ: Thôn Q, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn C và chị Trần Thị Kim kết H với nhau ngày 11/5/2021 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Nên xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống, không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, cuộc sống của ai người đó tự lo. Nay anh C và chị K đều xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn C và chị Trần Thị Kim .

[2]. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Trung K1, sinh ngày 06/12//2019 và Nguyễn Trung K2, sinh ngày 21/11/2021.

Nay các đương sự thống nhất anh C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trung K1, chị K trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trung K2. Không ai phải cấp dưỡng xnuooi con chung.

[3]. Về tài sản và công nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Các đương sự thỏa thuận chị Kim chịu toàn bộ lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn C và chị Trần Thị Kim .

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh Nguyễn Văn C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trung K1, sinh ngày 06/12/2019; chị Trần Thị Kim trực T nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trung K2, sinh ngày 21/11/2021. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn C và chị Trần Thị Kim Đ quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: chị Trần Thị Kim N toàn bộ lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị K đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006906 ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn. Chị K đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND T. Thanh Hóa;
- VKSND Triệu Sơn;
- Chi cục THADS Triệu Sơn;
- UBND xã Thọ Cường;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị

Lan